

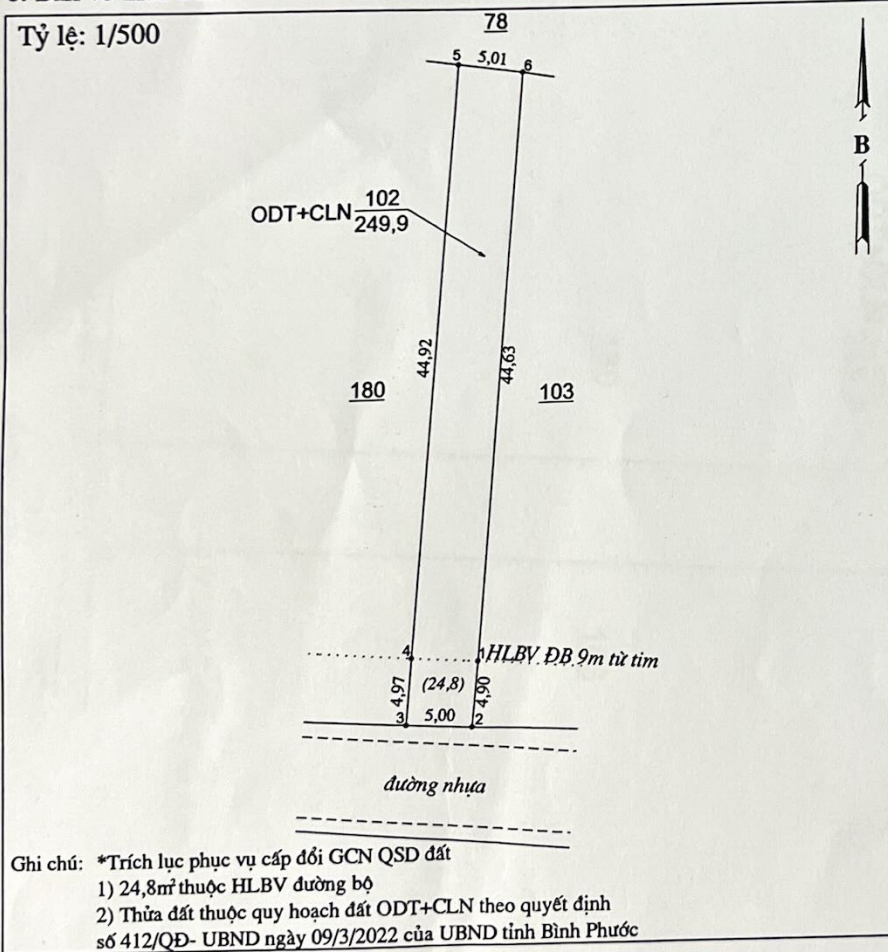
TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Số: 3719/TL-BĐĐC

- Số hiệu thửa đất: 102 Tờ bản đồ địa chính số: 45
Địa chỉ thửa đất: Khu phố 2, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước
- Diện tích: 249,9 m²
- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (160,0 m²); Đất trồng cây lâu năm (89,9 m²)
- Chủ sử dụng đất: bà Nguyễn Thị Liên
Địa chỉ thường trú: khu phố 2, Thị trấn Tân Khai, Huyện Hớn Quản, Tỉnh Bình Phước
- Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý: - Căn cứ bản đồ địa chính chính quy ký duyệt ngày 25/7/2024 của Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước thì:
 - Tờ bản đồ số 24, thửa số 1359, diện tích 249,0m²; nay thành tờ số 45, thửa số 102, diện tích 249,9m²
 - Diện tích thửa đất tăng 0,9m² so với GCN đã cấp
 - Cạnh phía nam giáp đường đất nay làm thành đường nhựa

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:



6.2. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	4,90
2	5,00
3	4,97
4	44,92
5	5,01
6	44,63
1	44,63

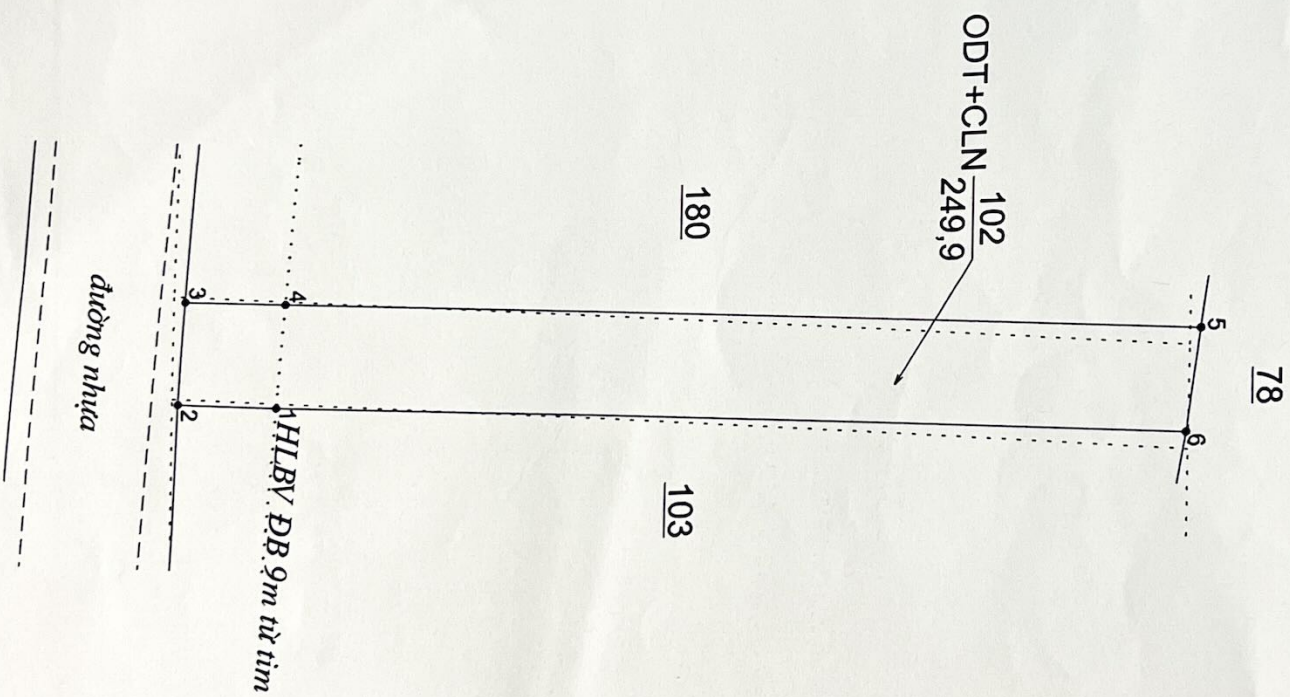
*Trích lục này được thực hiện theo bản đồ địa chính chính quy ký duyệt ngày 25/7/2024 của Sở tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước (Đính kèm Phiếu trả số 3664/CN.VPĐKĐĐ-ĐĐBĐ ngày 05/12/2024)

*Trích lục này được thực hiện theo hồ sơ số 241128-0059/TTPVHCC

NGƯỜI TRÍCH LỤC	NGƯỜI KIỂM TRA	CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI HUYỆN HỚN QUẢN
Ngày 28 tháng 1 năm 2024 <i>Nguyễn Hoàng Nam</i>	Ngày 29 tháng 1 năm 2024 <i>Hồ Văn Hồng</i>	Ngày 28 tháng 1 năm 2024 GIÁM ĐỐC <i>Ngô Thị Hồng</i>

Sơ Đồ Thừa Đất

..... Ranh theo GCN đã cấp
..... Ranh theo Bản đồ chính quy mới



1. Số hiệu thửa đất: 102

Tờ bản đồ địa chính số: 45

Địa chỉ thửa đất: Khu phố 2, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

Số hiệu đỉnh thửa	Tọa độ		Chiều dài (m)
	X (m)	Y (m)	
1	1278119,76	540044,35	4,90
2	1278114,88	540043,96	5,00
3	1278115,18	540038,97	4,97
4	1278120,14	540039,31	44,92
5	1278164,96	540042,35	5,01
6	1278164,29	540047,32	44,63
1	1278119,76	540044,35	



NGƯỜI TRÍCH LỤC

NGƯỜI KIỂM TRA

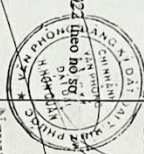
Nguyễn Hoàng Nam

Hồ Văn Hồng

Thư đất số: 1359
Số phát hành GCN: CI 530279

Tờ bản đồ số: 24
Số vào sổ cấp GCN: CS 16340

VI - Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
28/11/2024	Xóa nội dung đăng ký thế chấp ngày 23/02/2022 theo hồ sơ số 5958.2024/kmtt	 PHÓ GIÁM ĐỐC Nguyễn Việt Tinh

Trong bộ sang này luôn phải đính kèm Giấy chứng nhận mới có giá trị pháp lý

Trang 2 / 1679110

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
Bà: Nguyễn Thị Liên
Năm sinh: 1983, CMND số: 285219912
Địa chỉ thường trú: Ấp 2, Xã Tân Khai, H. Hớn Quản, T. Bình Phước.

CI 530279

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 1359 , tờ bản đồ số: 24 ,
- b) Địa chỉ: Xã Tân Khai, Huyện Hớn Quản, Tỉnh Bình Phước ,
- c) Diện tích: 249,0m². (bằng chữ: hai trăm bốn mươi chín mét vuông)
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng ,
- đ) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 160,0m², đất trồng cây lâu năm 89,0m² ,
- e) Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn : Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: sử dụng đất đến ngày 20/08/2048 ,
- g) Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất(160,0m²ONT), Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất(89,0m²CLN).

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

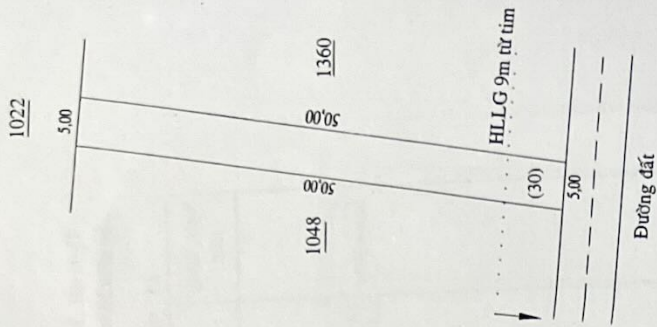
4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú:

30,0m² thuộc hành lang lộ giới.

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Tỷ lệ 1:500

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Bình Phước, ngày 31 tháng 5 năm 2017
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÌNH PHƯỚC
KIỂM ĐỐC- PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Song Đức

Số vào sổ cấp GCN: CS 16.2.40..

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền